

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1814/UBND-KTN
V/v triển khai Văn bản 5165/BXD-
KTXD ngày 06/9/2024 của Bộ Xây
dựng về việc hướng dẫn xác định có
liên quan đến cấp mỏ và khai thác vật
liệu xây dựng theo cơ chế đặc thù

An Giang, ngày 20 tháng 12 năm 2024

Kính gửi:

- Các Sở, ngành: Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Cục Thuế;
- Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông và nông nghiệp.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 5165/BXD-KTXD ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí liên quan đến cấp mỏ và khai thác vật liệu theo cơ chế đặc thù;

Xét đề xuất của Sở Xây dựng tại Công văn số 4663/SXD-KT&QLXD ngày 01 tháng 11 năm 2024.

Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Văn bản số 5165/BXD-KTXD ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định có liên quan đến cấp mỏ và khai thác vật liệu xây dựng theo cơ chế đặc thù trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

1. Xác định chi phí cát san lấp theo cơ chế đặc thù:

Nhà thầu thi công thuê và yêu cầu tư vấn lập dự toán chi phí khai thác cát theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; thành phần chi phí theo Phụ lục đính kèm Văn bản này để xác định chi phí cát san lấp theo cơ chế đặc thù phù hợp với mỏ cát đang được giao khai thác; trình cho chủ đầu tư theo quy định.

2. Trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí cát theo cơ chế đặc thù (thực hiện theo quy định hiện hành):

- Chủ đầu tư tổ chức thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí khai thác cát do tư vấn lập (nêu tại mục 1 của Văn bản này). Trách nhiệm thẩm định theo quy định hiện hành:

+ Chủ trì thẩm định thiết kế - dự toán bước hai: Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông và nông nghiệp (chủ đầu tư);

+ Cơ quan chuyên môn về xây dựng (Đơn vị tham gia thẩm định): Cục Đường Cao tốc Việt Nam - Bộ Giao thông vận tải;

+ Trong quá trình thẩm định dự toán nói chung, thẩm định chi phí cát san lấp theo cơ chế đặc thù nói riêng: Chủ đầu tư có thể lấy ý kiến của các đơn vị có liên quan như: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường. Các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm phản hồi ý kiến cho chủ đầu tư trong thời hạn 05 ngày.

Tổng các chi phí cát san lấp theo cơ chế đặc thù trên đơn vị thể tích cát (đồng/m³) được thẩm định, phê duyệt không được vượt đơn giá cát do Sở Xây dựng công bố giá định kỳ hàng tháng; đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật áp dụng cho dự án và tiết kiệm chi phí đầu tư.

3. Về quản lý thực hiện hợp đồng do điều chỉnh chi phí cát (nếu có).

Việc điều chỉnh hợp đồng do điều chỉnh chi phí cát xác định theo cơ chế đặc thù (nếu có): các bên tham gia hợp đồng căn cứ dự toán chi phí được duyệt (nêu tại mục 2 của Văn bản này), quy định tại điểm b khoản 2 Điều 143 Luật Xây dựng, nội dung hợp đồng đã ký kết, cơ chế đặc thù được phép áp dụng để quản lý hợp đồng thi công của dự án theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện xác định giá cát theo cơ chế đặc thù, trường hợp có vướng mắc, chủ đầu tư gửi văn bản về Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan để hướng dẫn hoặc trình cấp thẩm quyền (nếu vượt thẩm quyền) xử lý theo quy định.

Văn bản này thay thế cho Văn bản số 522/UBND-KTTH ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Văn bản số 1338/BXD-KTXD ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Bộ Xây dựng về giá cát san lấp theo cơ chế đặc thù./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh: CT và các PCT (để chỉ đạo);
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- UBND huyện: Châu Phú, Phú Tân, Chợ Mới;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, P.KTTH;
- Lưu: VT, KTN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Công Thúc

PHỤ LỤC
Danh mục chi phí liên quan đến cấp mỏ và khai thác
vật liệu xây dựng tại mỏ theo cơ chế đặc thù
(Kèm theo Văn bản số 1814/UBND-KTN ngày 20 tháng 12 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

| TT | Thành phần chi phí | Căn cứ, cơ sở xác định |
|-----------|--|---|
| I | Các chi phí trực tiếp đến khai thác cát, gắn với khối lượng khai thác cát: | |
| | Chi phí khai thác bằng xáng cạp. Sử dụng định mức xây dựng hiện hành (nạo vét dưới nước bằng máy đào gầu dây, mã hiệu AB.81200). Trường hợp dung tích gầu và biện pháp thi công thực tế chưa phù hợp với định mức xây dựng hiện hành thì chủ đầu tư tổ chức lập định mức điều chỉnh theo quy định. | Chi phí này thuộc chi phí xây dựng, được xác định bằng dự toán theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng áp dụng cho dự án. Dự toán chi phí xác định theo quy định tại Phụ lục số III Thông tư số 11/2021/TT-BXD (trong đó, chi phí chung xác định theo quy định tại tiết d điểm 1.2.1 mục II, thu nhập chịu thuế tính trước xác định theo quy định tại mục III). |
| II | Các chi phí có tính chất chung liên quan đến cấp mỏ và khai thác cát theo cơ chế đặc thù, có thể bao gồm: | |
| 1 | Thiết bị giám sát quá trình khai thác (thiết bị định vị, camera an ninh,...) | Lập dự toán chi phí |
| 2 | Các thiết bị phục vụ khai thác khác | |
| 3 | Chi phí khảo sát, đo đạc bản đồ, thăm dò, đánh giá trữ lượng (nếu có) | Lập dự toán chi phí |
| 4 | Chi phí thẩm tra dự toán (nếu có) | |
| 5 | Chi phí kiểm tra, giám sát khai thác, môi trường trong quá trình khai thác. | |
| 6 | Chi phí chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, thuê mặt nước,.... | Xác định theo quy định hiện hành. |
| 7 | Các loại phí, lệ phí (phí cấp quyền khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường, phí trước bạ, phí thuê mặt nước, phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường,...) | Xác định theo các quy định của pháp luật về phí, lệ phí tương ứng |
| 8 | Các loại thuế (thuế tài nguyên, thuế chuyển nhượng quyền sử dụng đất,...) | Xác định theo các pháp luật về thuế tương ứng |